

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Ung Bướu Hưng Việt
Số giấy phép hoạt động: 29/BYT-GPHĐ Cơ quan cấp: Bộ Y tế, ngày 29 tháng 01 năm 2013

Địa chỉ: Số 34 Đại Cồ Việt, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.BS Hoàng Đình Chân
Điện thoại liên hệ: 0912817523 Email (nếu có): chanhd@benhvienhungviet.vn
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

- Đối tượng hướng dẫn thực hành:
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Ngoại;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Ung bướu;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Tai Mũi Họng;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Gây mê hồi sức;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Thăm dò chức năng;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Điện quang;
 - Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Xét nghiệm;
 - Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng;
 - Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học;
 - Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học.
- Danh sách người hướng dẫn thực hành: Theo file đính kèm
- Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Thực hành về chuyên ngành Hồi sức cấp cứu.
- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành:
 - Đối với đối tượng là bác sĩ: 15 người
 - Đối với đối tượng là điều dưỡng, KTV: 40 người
- Chi phí hướng dẫn thực hành: 0 đồng

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.
(Có tài liệu gửi kèm Bản công bố: Kế hoạch Hướng dẫn để thực hành cấp chứng chỉ hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh).

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Hoàng Đình Chân



BỆNH VIỆN
UNG BƯỚU HƯNG VIỆT

Số: 19/KH-BVHV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2024

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn để thực hành cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt

Căn cứ Luật số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 29/BYT-GPHĐ ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-BYT ngày 29/01/2013; quyết định 3279/QĐ-BYT ngày 30/6/2016 quyết định 4986/QĐ-BYT ngày 16/9/2016 về việc phê duyệt và phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt;

Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt xây dựng Kế hoạch hướng dẫn để thực hành cấp Giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt như sau:

I. Mục tiêu:

- Học viên sau thời gian thực hành tại bệnh viện có kiến thức về Luật khám bệnh, chữa bệnh; quy chế bệnh viện; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh; chỉ định điều trị, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc.
- Hướng dẫn về nội dung, cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Thực hiện thành thạo các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh chữa bệnh trong phạm vi đăng ký thực hành theo quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 hướng dẫn luật Khám bệnh, chữa bệnh do Bộ trưởng bộ y tế ban hành.

II. Phạm vi, thời gian và đối tượng áp dụng:

1. Phạm vi triển khai và đối tượng áp dụng:

- Các khoa lâm sàng và cận lâm sàng tại Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt.
- Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

2. Thời gian, kinh phí thực hiện:

STT	Đối tượng thực hành	Thời gian	Kinh phí
1	Bác sĩ với phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội; chuyên khoa Ngoại; chuyên khoa Ung bướu; chuyên khoa Tai Mũi Họng; chuyên khoa Gây mê hồi sức; chuyên khoa Điện quang; chuyên khoa Thăm dò chức năng; chuyên khoa Xét nghiệm.	12 tháng	12.000.000d/Khóa
2	Điều dưỡng	06 tháng	6.000.000d/khóa
3	Kỹ thuật y (Kỹ thuật xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học)	06 tháng	6.000.000d/khóa

III. Nguyên tắc thực hành:

- Nội dung thực hành phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề theo quy định về phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Người thực hành là bác sĩ được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ nội dung và thời gian thực hành.

IV. Số lượng người thực hành:

- Đối với đối tượng là bác sĩ: 10 người

- Đối với đối tượng là điều dưỡng, KTV: 40 người

- Danh sách người hướng dẫn thực hành: file đính kèm.

V. Nội dung hướng dẫn thực hành:

1. Nội dung về kiến thức pháp luật khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề, văn hóa ứng xử người hành nghề áp dụng cho tất cả các đối tượng thực hành hành nghề để cấp giấy phép hành nghề (Thời lượng giảng dạy mỗi nội dung 2-4 tiết được lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng hoặc tập huấn sau thời gian thực hành lâm sàng)

1.1 Những quy định của pháp luật trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

- Giới thiệu tổ chức, quy định bệnh viện, văn hóa, sứ mệnh, tầm nhìn của bệnh viện;

- Chương trình thực hành, phương pháp học thực hành lâm sàng đối với các đối tượng đăng ký thực hành, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

+ Các văn bản pháp lý liên quan đến công tác hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Quyền, nghĩa vụ của người bệnh; quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của người hành nghề; Đạo đức hành nghề.

+ Quy chế chuyên môn: quy chế cấp cứu, chẩn đoán và làm hồ sơ bệnh án; quy

chế sử dụng thuốc; quy chế hội chẩn; quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú và nội trú; quy chế an toàn vào viện, chuyển khoa, chuyển viện...

- Quy định cơ bản về Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thương mại.
- Quy trình báo động đỏ nội viện, liên viện.
- An toàn người bệnh và phòng ngừa sự cố y khoa.
- Kiểm soát nhiễm khuẩn.

1.2 Các kỹ năng cơ bản trong khám bệnh, chữa bệnh (Văn hóa ứng xử người hành nghề):

- Kỹ năng giao tiếp hiệu quả: Văn hóa ứng xử trong thực hành chăm sóc sức khỏe; Quản lý cảm xúc.
- Kỹ năng tự đào tạo, tự học.
- Y học chứng cứ.
- Thăm vấn tiêm chủng.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sĩ với phạm vi hoạt động chuyên môn là bác sĩ Y khoa, bác sĩ chuyên khoa:

Người thực hành thực hành tập trung toàn thời gian trong vòng 12 tháng tại các khoa thuộc Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt Hưng Việt và cơ sở thực hành đã ký hợp đồng với Bệnh viện, trong đó:

- 03 tháng thực hành chuyên môn về khám bệnh chữa bệnh Hồi sức cấp cứu tại Khoa cấp cứu hồi sức Bệnh viện Thanh Nhàn theo Hợp đồng số 0106/2024/BVHV-BVTN ngày 01/6/2024.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành lựa chọn trong các khoa: khoa Ngoại, Phẫu thuật, Gây mê hồi sức; khoa điều trị Nội Ung bướu; khoa Chông đau; khoa Chẩn đoán hình ảnh & TDCN; Khoa khám bệnh; Khoa xét nghiệm.

Chương trình nội dung thực hành cụ thể như sau:

Chuyên khoa	Nội dung chương trình thực hành	Thời gian	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận
Nội khoa	- Thực hành Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tim mạch: Tăng huyết áp; hội chứng mạch vành cấp; mạch vành mạn ổn định; suy tim; rối loạn nhịp nguy hiểm; bệnh lý van tim, nhận biết và xử trí 01 trường hợp phù phổi cấp.	09 tháng thực hành tại khoa Nội.	15 học viên

	<ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiêu hóa: xơ gan; loét dạ dày tá tràng; viêm tụy cấp; xuất huyết tiêu hóa do loét dạ dày tá tràng; xuất huyết tiêu hóa dưới; viêm dạ dày HP (+); tiêu chảy cấp; trào ngược dạ dày-thực quản. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội hô hấp: bệnh lý viêm nhiễm đường hô hấp trên và dưới; tràn dịch, tràn khí màng phổi; ho ra máu; bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính; hen phế quản. - Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục II (Nội khoa) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội thần kinh: động kinh; viêm màng não mủ; đột quỵ thiếu máu não; đột quỵ xuất huyết não tự phát. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Nội tiết thận: đái tháo đường; Basedow, suy giáp; hội chứng thận hư; nhiễm trùng tiểu; hạ đường huyết; viêm cầu thận; bệnh lý tuyến giáp (bao gồm Basedow, suy giáp...); hôn mê do tiểu đường, bệnh lý tuyến thượng thận. - Chẩn đoán và điều trị bệnh của các bệnh lý không lây nhiễm, bệnh lý truyền nhiễm và kiến thức cơ bản bệnh lý không lây nhiễm, bệnh lý truyền nhiễm. 		
<p>Ngoại khoa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tổng quát; bệnh lý gan, mật, tụy, lách, xử trí vết thương tim, phổi; tiếp cận bấu giáp, bệnh lý mạch máu; hiểu biết một số vấn đề về bệnh lý ung thư và kế hoạch điều trị. - Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Chấn thương chỉnh hình: Phẫu thuật thương 	<p>09 tháng thực hành tại khoa Ngoại</p>	<p>15 học viên</p>

	<p>tích, xử trí vết thương phần mềm các cơ quan vận động, nắn – bó bột; chẩn đoán, điều trị các loại gãy xương đơn giản, bệnh lý gân cơ đơn giản.</p> <p>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại thần kinh: chấn thương thần kinh trong máu tụ nội soi, chấn thương cột sống và chấn thương thần kinh ngoại biên.</p> <p>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại niệu: Sinh lý bệnh, chẩn đoán và điều trị sỏi thận, chẩn đoán và điều trị bướu tiền liệt tuyến, nhiễm khuẩn đường tiết niệu và cấp cứu niệu khoa, chẩn đoán và điều trị chấn thương hệ niệu.</p> <p>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân Ngoại tiêu hóa: viêm ruột thừa cấp, viêm phúc mạc do viêm ruột thừa vỡ, viêm phúc mạc do thủng dạ dày, thoát vị bẹn, trĩ.</p> <p>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục IX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</p>		
Ung bướu	<p>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu.</p> <p>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân ung bướu (ung thư vú, ung thư vòm họng, u xơ tử cung, ung thư tuyến giáp, ...)</p> <p>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục XI (Ung bướu) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</p>	09 tháng thực hành tại khoa Chống đau và Khoa điều trị Nội Ung bướu	15 học viên
Tai mũi họng	<p>- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng.</p> <p>- Chẩn đoán, điều trị và chăm sóc bệnh nhân: viêm tai giữa; viêm mũi dị ứng; viêm mũi xoang; viêm họng; viêm amidal, viêm thanh quản, kỹ năng làm thuốc tai.</p> <p>- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục V và mục</p>	09 tháng thực hành tại chuyên khoa tai mũi họng	15 học viên

	XIV (Tai mũi họng) phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.		
Gây mê hồi sức	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức. - Khám tiền mê, khởi mê, tiến hành gây mê; hồi sức, theo dõi sức khỏe bệnh nhân.	09 tháng thực hành tại chuyên khoa Gây mê hồi sức	15 học viên
Chẩn đoán hình ảnh & TDCN	- Khám bệnh, chẩn đoán bệnh và theo dõi kết quả điều trị, bằng các thiết bị Xquang, siêu âm, nội soi, cắt lớp vi tính, cộng hưởng từ và các thiết bị thăm dò chức năng.	09 tháng thực hành tại chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh & TDCN	15 học viên
Xét nghiệm	- Thực hiện các kiểm tra và phân tích các mẫu máu, nước tiểu, dịch cơ thể và các mẫu khác để chẩn đoán bệnh, theo dõi sự tiến triển của bệnh, và đánh giá hiệu quả điều trị.	09 tháng thực hành tại chuyên khoa huyện học, hóa sinh	10 học viên

3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng, Kỹ thuật Y:

Chuyên khoa	Thời điểm và thời gian thực hành	Nội dung thực hành	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận
Điều dưỡng	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa khám bệnh/cấp cứu hồi sức. - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội 02 tháng, khoa Ngoại 01 tháng, khoa Ung bướu 01 tháng, khoa Tai mũi họng 01 tháng)	Danh mục kỹ thuật trong mục lục I, II phụ lục XII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	40 học viên

Kỹ thuật xét nghiệm y học	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa khám bệnh/cấp cứu hồi sức. - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Xét nghiệm.	Danh mục kỹ thuật trong mục lục II phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	05 học viên
Kỹ thuật hình ảnh y học	- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 01 tháng tại khoa khám bệnh/cấp cứu hồi sức. - Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh & TDCN	Danh mục kỹ thuật trong mục lục I phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.	05 học viên

V. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng kế hoạch tổng hợp:

- Chịu trách nhiệm trước Ban giám đốc Bệnh viện trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại bệnh viện.

- Lập kế hoạch, trình Ban giám đốc phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo quy định khoản 2 điều 7 Nghị định 96/2023/NĐ-CP.

- Trường hợp khoa có nhiều người hướng dẫn thực hành cho một người thực hành thì phải có kế hoạch phân công rõ phạm vi hướng dẫn và thời gian hướng dẫn thực hành cụ thể của từng người hướng dẫn.

- Thành lập Ban chỉ đạo, tổ giảng viên hướng dẫn thực hành;

- Phối hợp với các khoa/phòng liên quan để triển khai thực hiện giảng dạy vừa lý thuyết vừa thực hành theo đúng nội dung bài giảng; đề xuất chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Ban giám đốc phê duyệt.

- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên; chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kết quả đào tạo định kỳ và đột xuất cho Ban Giám đốc.

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 07 phụ lục I của nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

2. Lãnh đạo các khoa/phòng và các cá nhân liên quan:

- *Lãnh đạo các khoa/phòng:*

+ Hướng dẫn nội quy, quy chế của khoa/phòng vào ngày đầu tiên học viên đến thực hành nghề để cấp giấy phép hành nghề tại khoa;

+ Phân công bác sĩ hướng dẫn thực hành cho học viên theo quyết định của bệnh viện;

+ Phân công lịch trực cho học viên: Theo lịch trực của bác sĩ được phân công hướng dẫn thực hành;

+ Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công, chấm trực hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành;

+ Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành;

+ Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành.

+ Hướng dẫn nội quy của Khoa trong ngày đầu tiên học viên đến học thực hành tại khoa;

- *Người hướng dẫn thực hành:*

+ Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành;

+ Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành;

+ Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 03 năm trở lên;

+ Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 người thực hành trong cùng một thời điểm;

+ Chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp người thực hành cố ý gây vi phạm;

+ Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của bệnh viện; trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành;

+ Theo dõi, đánh giá và nhận xét kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công.

3. Nhiệm vụ của học viên:

- Tuân thủ nội quy, quy chế chuyên môn của bệnh viện và khoa thực hành;

- Đảm bảo ngày giờ công, chủ động tích cực học hỏi, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn;

- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành;

- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

- Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thỏa thuận trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với Bệnh viện.

- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án (HSBA

giấy/điện tử), không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn cho phép;

- Hoàn thành các chỉ tiêu thực hành, viết báo cáo kết quả quá trình thực hành, xác nhận của người hướng dẫn trước khi kết thúc thực hành tại khoa.

- Mỗi học viên phải chuẩn bị 01 quyển sổ ghi chép đầy đủ nhật ký giảng dạy, kiến thức lâm sàng.

- Tích cực đưa ra ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

4. Chi phí hướng dẫn thực hành:

Giao cho phòng Tài chính kế toán Bệnh viện lập dự toán chi phí thực hành theo nguyên tắc tính đúng, tính đủ chi phí để hướng dẫn thực hành trên cơ sở lấy thu bù chi; Việc hạch toán, thanh quyết toán phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch hướng dẫn để thực hành cấp giấy phép hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Bệnh viện sẽ thực hiện việc điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Bộ y tế (để b/c);
- Ban lãnh đạo (để b/c);
- Các khoa, phòng;
- Lưu: HC, KHTH.



TS.BS Hoàng Đình Chân

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (BÁC SĨ Y KHOA VÀ BÁC SĨ CHUYÊN KHOA)

Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 2106/BVHV ngày 21 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt)

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Trình độ chuyên môn
I	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nội					
1	PHAN QUANG ĐOÀN	001609/HNO-CCHN	27/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
2	ĐẶNG ĐÌNH NGỌC	0016782/HNO-CCHN	15/06/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ
3	ĐÀM NGỌC ÁNH	0002744/HY-CCHN	27/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội nhi	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
4	DƯƠNG VĂN HẢI	0014932/BYT-CCHN	31/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
5	LÊ TRỌNG HẬU	002617/HNO-CCHN	07/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
6	ĐỖ THẾ SON	QY230037/CCHN-BQP	10/06/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ
7	NGUYỄN VĂN SAN	0017524/HNO-CCHN	20/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, Nội	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ
II	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Ngoại					

1	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	021186/HNO-CCHN	18/01/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
2	NGUYỄN PHƯỚC VĨ ANH	0019359/BYT-CCHN	04/04/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
3	VŨ HẢI	000040/BYT-CCHN	13/04/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Tiến sĩ
4	NGUYỄN TIẾN LĂNG	0007993/BYT-CCHN	30/09/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKII
5	HOÀNG ĐÌNH CHÂN	000340/HNO-CCHN	03/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Tiến sĩ
6	NGUYỄN VĂN NGHỊ	0026169/BYT-CCHN	11/05/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Thạc Sĩ
7	PHẠM VĂN THỤY	0013908/BYT-CCHN	26/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI

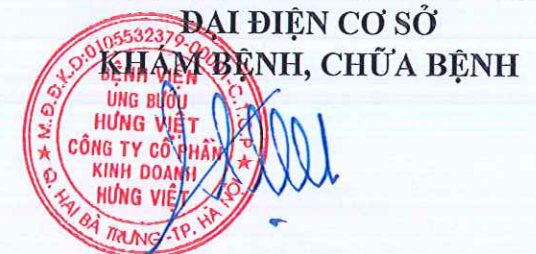
III Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Ung bướu

1	TRẦN ANH TUẤN	0010931/BYT-CCHN	16/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
2	NGUYỄN XUÂN TUẤN	028974/HNO-CCHN	16/12/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Thạc sĩ
3	LÊ ANH TUẤN	003007/HNO-CCHN	26/02/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, Nội, Ung bướu	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Thạc sĩ

5323
NH V
NG BU
JNG V
TY C
NH DC
UNG V
TRUNG

2	HÀ VĂN QUYẾT	006468/BYT-CCHN	28/03/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Nội soi tiêu hóa	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Giáo sư
3	LÊ VĂN ANH	030037/BYT-CCHN	19/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm, Xquang, CT.Scanner	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKI
VI Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Tai mũi họng						
1	NGUYỄN DUY SƠN	000746/BYT-CCHN	23/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Thạc sĩ
2	NGUYỄN NGỌC PHẦN	000075/BYT-CCHN	24/04/2012	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ CKII
3	NGUYỄN LAN HƯƠNG	0016310/HNO-CCHN	20/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ
VII Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Xét nghiệm						
1	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	001434/HNO-CCHN QĐ số 4345/QĐ-SYT	13/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học	Sáng từ 9h00 - 13h00, chiều từ 14h00 - 18h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Bác sĩ

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024



HOÀNG ĐÌNH CHÂN



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (ĐIỀU DƯỠNG)

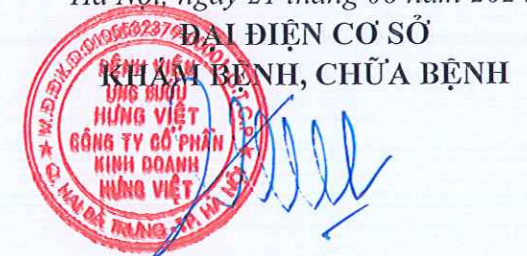
(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 2106/BVHV ngày 21 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt)

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Trình độ chuyên môn
1	ĐẬU THỊ HỒNG HẠNH	002026/HNO-CCHN	27/09/2012	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Đại học
2	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	013249/HNO-CCHN	21/02/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Đại học
3	ĐẶNG THỊ NGÂN	002028/HNO-CCHN	27/09/2012	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Đại học
4	NGUYỄN THỊ HUỆ	002027/HNO-CCHN	27/09/2012	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
5	NGUYỄN THỊ HIỀN	025487/HNO-CCHN	18/09/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Đại học
6	BÙI NGỌC HẬU	020570/HNO-CCHN	05/12/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
7	PHAN THỊ HÒA	0017198/HNO-CCHN	12/08/2015	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
8	NGUYỄN THỊ THAO	026071/HNO-CCHN	28/11/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Đại học



9	NGUYỄN THỊ HOA	002034/HNO-CCHN	27/09/2012	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
10	NGUYỄN TUẤN ANH	002029/HNO-CCHN	27/09/2012	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
11	LÊ CHÍ KIÊN	027584/HNO-CCHN	17/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng
12	ĐẶNG VĂN HUY	032974/HNO-CCHN	25/06/2021	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 3 đến chủ nhật, nghỉ thứ 2), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	Điều dưỡng Cao đẳng

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024



HOÀNG ĐÌNH CHÂN

PHỤ LỤC 3
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (KỸ THUẬT VIÊN)

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 2106/BVHV ngày 21 tháng 06 năm 2024 của Bệnh viện Ung bướu Hưng Việt)

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Ngày cấp chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Trình độ chuyên môn
1	BÙI XUÂN MINH	028887/HNO-CCHN	28/11/2019	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	KTV Đại học
2	NGUYỄN VĂN HUY	037777/HNO-CCHN	24/04/2021	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Sáng từ 7h30 - 11h30, chiều từ 13h00 - 17h00 (từ thứ 2 đến thứ 7), Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự phân công của lãnh đạo bệnh viện	KTV Đại học

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024



ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Handwritten signature)

HOÀNG ĐÌNH CHÂN